

## Ha-ba-cúc

<sup>1</sup> Đây là gánh nặng mà đấng tiên tri Ha-ba-cúc đã xem thấy.

<sup>2</sup> Hỡi Đức Giê-hô-va! Tôi kêu van mà Ngài không nghe tôi cho đến chừng nào? Tôi vì có sự bạo ngược kêu van cùng Ngài, mà Ngài chẳng khứng giải cứu tôi!

<sup>3</sup> Nhân sao Chúa khiến tôi thấy sự gian ác, và Ngài nhìn xem sự ngang trái? Sự tàn hại bạo ngược ở trước mặt tôi; sự tranh đấu cãi lẩy dấy lên.

<sup>4</sup> Vậy nên luật pháp không quyền, sự chánh trực không hề tỏ ra. Kẻ hung ác vây chung quanh người công bình, vì có đó sự xét đoán ra trái ngược.

<sup>5</sup> Hãy nhìn trong các nước và xem, hãy lấy làm lạ và sửng sờ! Vì ta đang làm ra trong ngày các người một việc, mà dầu có ai thuật lại cho các người, các người cũng không tin.

<sup>6</sup> Đây, ta khiến người Canh-đê dấy lên, nó là một dân dữ tợn lung lảng, hay đi khắp đất đặng chiếm lấy những chỗ ở không thuộc về mình.

<sup>7</sup> Nó thật là đáng sợ và đáng ghê, oai nghi và sự phán xét của nó đều là từ nó mà đến.

<sup>8</sup> Những ngựa nó nhậm lệ hơn con beo, và hung hơn muông sói ban đêm. Những lính kỵ nó tràn khắp đây đó, những lính kỵ nó đến từ phương xa; chúng nó bay như chim ưng lệ, nôn nả kiếm ăn.

<sup>9</sup> Cả dân ấy đến đặng làm sự bạo ngược; chúng nó mạnh dạn đi thẳng tới, và đồn phu tù lại như cát.

<sup>10</sup> Nó nhạo cười các vua, chế báng các quan trưởng, và chê cười mỗi đồn lũy: nó đắp lũy, rồi chiếm lấy.

<sup>11</sup> Bấy giờ nó sẽ sấn tới như gió thổi qua; vì nó lấy sức mạnh mình làm thần mình, nên phạm tội trọng.

<sup>12</sup> Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, Đấng Thánh của tôi! Ngài há chẳng phải là từ đời đời vô cùng sao? Vậy chúng tôi sẽ không chết! Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã lập dân này đặng làm sự xét đoán của Ngài. Hỡi vàng Đá! Ngài đã đặt nó đặng làm sự sửa phạt!

<sup>13</sup> Mắt Chúa thánh sạch chẳng nhìn sự dữ, chẳng có thể nhìn được sự trái ngược. Sao Ngài nhìn xem kẻ làm sự dối trá, khi kẻ dữ nuốt người công bình hơn nó, sao Ngài nín lặng đi?

<sup>14</sup> Sao Ngài khiến loài người như cá biển và như loài côn trùng vô chủ?

<sup>15</sup> Nó đã dùng lưới câu móc lấy cả, thâu góp trong chài mình, và nhóm lại trong lưới mình, vậy nên nó vui mừng và lấy làm thích.

<sup>16</sup> Vì có đó, nó dâng tế cho lưới, đốt hương cho chài, bởi chưng nó nhờ đó mà được phần béo tốt và của ăn dư dật.

<sup>17</sup> Có lẽ nào nó cứ đổ lưới mình ra đặng làm sự giết lát các dân không hề thôi sao?

## 2

<sup>1</sup> Ta sẽ đứng nơi vọng canh, chôn chân nơi đồn

lũy, rình xem Ngài bảo ta điều gì, và ta trả lời thế nào về sự đối nại của ta.

<sup>2</sup> Đức Giê-hô-va đáp lại cùng ta mà rằng: Người khá chép lấy sự hiện thấy, và rõ rệt nó ra trên bảng, hầu cho người đang chạy đọc được.

<sup>3</sup> Vì sự hiện thấy còn phải ứng nghiệm trong kỳ nhất định, sau cùng nó sẽ kíp đến, không phỉnh dối đâu; nếu nó chậm trễ, người hãy đợi; bởi nó chắc sẽ đến, không chậm trễ.

<sup>4</sup> Này, lòng người kiêu ngạo, không có sự ngay thẳng trong nó; song người công bình thì sống bởi đức tin mình.

<sup>5</sup> Nó ghiền rượu, làm sự dối trá, kiêu ngạo và chẳng ở yên chỗ mình, mở rộng lòng ham mê nó như âm phủ, như sự chết chẳng được no chán; nó thâm góp mọi nước và hội hiệp mọi dân cho mình.

<sup>6</sup> Chớ thì những kẻ đó há chẳng lấy thí dụ nhạo cười nó, lấy lời kín biếm nhẽ nó mà rằng: Khốn thay cho kẻ nhóm góp của chẳng thuộc về mình! Nó gánh vác của cầm rất nặng cho đến chừng nào?

<sup>7</sup> Há chẳng sẽ có kẻ vụt dấy lên đặng cản người sao? Kẻ đuổi bắt người há chẳng tỉnh thức sao? Người sẽ bị nó cướp bóc.

<sup>8</sup> Vì người đã cướp nhiều nước, thì cả phần sót lại của các dân sẽ cướp người, vì cơ huyết người ta, vì sự bạo ngược làm ra cho đất, cho thành, và cho hết thầy dân cư nó.

<sup>9</sup> Khốn thay cho kẻ tìm lợi bất nghĩa cho nhà mình, để lót ổ mình trong nơi cao, để được cứu

khỏi tay hung ác.

<sup>10</sup> Người đã dùng mưu xấu hổ cho nhà mình mà diệt nhiều dân tộc, người đã phạm tội nghịch cùng linh hồn người.

<sup>11</sup> Vì đá trong vách sẽ kêu lên, rường trên mái sẽ đáp lại.

<sup>12</sup> Khốn thay cho kẻ lấy huyết dựng ấp, và lấy sự gian ác xây thành!

<sup>13</sup> Phải, ấy há chẳng phải bởi Đức Giê-hô-va vạn quân mà các dân làm việc cho lửa, và các nước nhọc nhằn cho sự hư không hay sao?

<sup>14</sup> Vì sự nhận biết vinh quang Đức Giê-hô-va sẽ đầy đầy khắp đất như nước đầy tràn biển.

<sup>15</sup> Khốn thay cho kẻ pha đồ độc cho người lân cận mình uống, làm cho nó say, đặng xem sự lỏa lồ nó!

<sup>16</sup> Người đầy sự sỉ nhục mà chẳng đầy sự vinh hiển. Người cũng hãy uống đi, và làm như người chưa chịu phép cắt bì. Chén của Đức Giê-hô-va cầm trong tay hữu sẽ đến phiên trao cho người, và sự nhuốc nhơ sẽ đổ ra trên sự vinh hiển người.

<sup>17</sup> Vì sự bạo ngược đã làm ra cho Li-ban sẽ che phủ người, và sự tàn hại các loài thú làm cho nó kinh sợ, lại vì cố huyết người ta, vì sự bạo ngược làm ra cho đất, cho thành, và cho hết thủy dân cư nó.

<sup>18</sup> Tượng chạm mà thợ đã chạm ra, có ích gì cho nó chẳng? Tượng đúc, là thầy giả dối, thì có ích gì, mà người thợ làm thần tượng cầm ấy lại tin cậy nơi việc mình làm ra?

<sup>19</sup> Khốn tay cho kẻ nói với gỗ rằng: Hãy tỉnh

thức! và với đá cậm rằng: Hãy chổi dậy! Nó có dạy dỗ được chẳng? này, nó là bọc vàng và bạc, song chẳng có một chút hơi thổ nào ở giữa nó.

<sup>20</sup> Nhưng Đức Giê-hô-va ở trong đền thánh của Ngài, trước mặt Ngài, cả đất hãy làm thình!

### 3

<sup>1</sup> Lời cầu nguyện của đấng tiên tri Ha-ba-cúc, về thể thi ca.

<sup>2</sup> Hỡi Đức Giê-hô-va! Tôi đã nghe danh tiếng Ngài thì tôi sợ hãi. Hỡi Đức Giê-hô-va! xin Ngài lại khiến công việc Ngài dậy lên giữa các năm, Tỏ ra cho biết giữa các năm; Khi Ngài đang giận, xin hãy nhớ lại sự thương xót!

<sup>3</sup> Đức Chúa Trời đến từ Thê-man, Đấng Thánh đến từ núi Pha-ran. Vinh hiển Ngài bao phủ các tầng trời, Đất đầy sự khen ngợi Ngài.

<sup>4</sup> Sự chói rạng của Ngài như ánh sáng, Những tia sáng ra từ tay Ngài, Quyền năng Ngài giấu trong nơi đó.

<sup>5</sup> Oân dịch đi trước mặt Ngài, Tên lửa ra nơi chân Ngài.

<sup>6</sup> Ngài đứng và đo đất; Ngài nhìn xem, làm tan tác các dân tộc; Các núi hăng còn đều tan nát, Các đồi đồi đều quì xuống: Các đường lối Ngài giống như thuở xưa.

<sup>7</sup> Ta thấy những trại của Cu-san bị hoạn nạn, Những màn cháng của đất Ma-đi-an lung lay.

<sup>8</sup> Có phải Đức Giê-hô-va nổi giận nghịch cùng các sông chẳng? Cơn giận Ngài có phải nổi lên nghịch cùng các sông chẳng? Có phải sự thạnh

nộ Ngài nổi lên nghịch cùng biển, Khi Ngài cỡi ngựa cỡi xe đặng giải cứu chẳng?

<sup>9</sup> Cung Ngài ra khỏi bao; Lời thề cùng các chi phái là lời chắc chắn. Ngài phân rẽ đất làm cho sông chảy ra.

<sup>10</sup> Các núi thấy Ngài thì đều sợ hãi; Các dòng nước chảy mạnh, Vực sâu vang tiếng, Rún biển giơ tay lên cao.

<sup>11</sup> Mặt trời mặt trăng dừng lại trong nơi ở nó; Vì cơ bóng sáng của những tên Ngài, Và chớp nháng của gươm giáo Ngài chiếu ra.

<sup>12</sup> Ngài nổi giận bước qua đất; Và đang cơn thịnh nộ giày đạp các dân tộc.

<sup>13</sup> Ngài đi ra đặng cứu dân mình, Đi ra đặng cứu đấng chịu xúc dầu của mình; Ngài đánh thương đầu kẻ ác, phá nhà nó, Làm trần trụi nền nó cho đến cổ.

<sup>14</sup> Ngài lấy giáo nó đâm đầu lính chiến nó, Chúng nó đến như trận bão đặng làm tan tác tôi; Chúng nó vui thích như nuốt kẻ bần cùng cách kín giấu.

<sup>15</sup> Ngài cỡi ngựa đạp trên biển, Trong đống nước lớn.

<sup>16</sup> Tôi đã nghe, thì thân thể tôi run rẩy, Nghe tiếng Ngài thì môi tôi rung động; Sự mục nát nhập vào xương tôi; và tôi run rẩy trong chỗ tôi, Vì tôi phải nín lặng để chờ ngày hoạn nạn, Là ngày có dân đến xâm chiếm chúng tôi.

<sup>17</sup> Vì dầu cây vả sẽ không nứt lộc nữa, Và sẽ không có trái trên những cây nho; Cây ô-li-ve không sanh sản, Và chẳng có ruộng nào sanh ra

đồ ăn; Bầy chiên sẽ bị dứt khỏi ràn, Và không có bầy bò trong chuồng nữa.

<sup>18</sup> Dầu vậy, tôi sẽ vui mừng trong Đức Giê-hô-va, Tôi sẽ hớn hở trong Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi tôi.

<sup>19</sup> Đức Giê-hô-va là Chúa, là sức mạnh của tôi, Ngài làm cho chân tôi giống như chân con hươu, Khiến tôi đi trên các nơi cao của mình. (Phó cho quản phường nhạc, khảy đàn mà hát bài này).

**Kinh Thánh**  
**The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)**

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 13 Dec 2023

b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e